



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K12 THI HẾT HỌC PHẦN HK2 2025-2026

Học phần: Marketing quốc tế

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1201081639	Nguyễn Thu	An	07/03/2006	TM12A	01	1	6,5	1	An	lẻ
2	000002	1201080541	Lê Tuấn	Anh	09/04/2006	TM12A	01					HP, ĐK
3	000003	1201080545	Trần Thị Vân	Anh	23/07/2006	TM12A	01	2	5,1	1	Anh	lẻ
4	000004	1201080546	Trương Hà	Anh	28/12/2006	TM12A	01	3	8,5	1	Anh	dẫn
5	000005	1201081526	Vũ Quỳnh	Anh	08/09/2006	TM12A	01	4	6,2	1		lẻ
6	000006	1201081793	Nguyễn Công	Bách	11/09/2006	TM12A	01	5	6,1	1	Bách	chẵn
7	000007	1201030765	Đặng Biên	Cương	14/04/2006	TM12A	01	6	5,5	1	biên	lẻ
8	000008	1201080550	Nguyễn Bá	Đức	10/09/2006	TM12A	01	7	6,2	1		chẵn
9	000009	1201080551	Nguyễn Minh	Đức	07/10/2006	TM12A	01	8	7,1	1	Đức	lẻ
10	000010	1201080552	Phạm Hoàng	Đức	02/02/2006	TM12A	01	9	6,6	1	Hoàng	dẫn
11	000011	1201081718	Trương Thanh	Đức	08/03/2006	TM12A	01	10	5,7	1	Đức	lẻ
12	000012	1201080554	Ngô Hoàng Ánh	Dương	07/01/2006	TM12A	01	11	7,4	1	Dương	chẵn
13	000013	1201080557	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	22/10/2006	TM12A	01	12	6,4	1	Duyên	lẻ
14	000014	1201080558	Phạm Mỹ	Duyên	07/12/2006	TM12A	01	13	6,4	1	Duyên	dẫn
15	000015	1201080560	Nguyễn Thị Ngân	Giang	08/07/2006	TM12A	01	14	6,6	1	Giang	HP lẻ
16	000016	1201081788	Đỗ Thị Thu	Huệ	04/04/2006	TM12A	01	15	6,7	1	Thu	chẵn
17	000017	1201080565	Lê Thế	Hung	21/08/2006	TM12A	01	16	5,5	1	Hung	lẻ
18	000018	1201080567	Lê Thị Mỹ	Linh	24/08/2006	TM12A	01	17	8,1	1	Linh	chẵn
19	000019	1201080568	Lương Thùy	Linh	26/10/2006	TM12A	01	18	7,0	1	Linh	lẻ
20	000020	1201081720	Ngô Mai	Linh	21/12/2006	TM12A	01	19	8,3	2	Linh	chẵn
21	000021	1201080569	Ngô Thị Phương	Linh	26/03/2006	TM12A	01	20	7,4	1	Linh	lẻ
22	000022	1101081106	Trần Thị Thùy	Linh	21/10/2005	TM12A	01	21	6,5	1	Linh	chẵn
23	000023	1201080573	Nguyễn Tuấn	Long	04/03/2006	TM12A	01	22	5,7	01		lẻ
24	000024	1201081765	Đỗ Thị Thanh	Mai	18/04/2006	TM12A	01	23	6,0	1	Mai	chẵn

Tổng số sinh viên dự thi: 23

Tổng số tờ giấy thi: 24

Tổng số biên bản: 6

Ngày 26 tháng 6 năm 2026

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Nguyễn Thị Hằng Huệ

Đoàn Thị Linh



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K12 THI HẾT HỌC PHẦN HK2 2025-2026

Học phần: Marketing quốc tế

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000025	1201080579	Trần Thanh	Mai	09/10/2006	TM12A	01	25	6,0	1	Mai	le?
2	000026	1201080580	Nguyễn Đức	Mạnh	12/12/2006	TM12A	01	26	4,5	1	Mạnh	chấn
3	000027	1201080581	Vũ Duy	Mạnh	07/12/2005	TM12A	01	27	8,0	1	Mạnh	le
4	000028	1201080582	Đỗ Thị Ngọc	Minh	16/05/2004	TM12A	01	28	6,2	1	Minh	chấn
5	000029	1201080583	Nguyễn Trà	My	06/11/2006	TM12A	01	29	8,4	1	my	le
6	000030	1201080585	Nguyễn Thu	Ngân	06/09/2006	TM12A	01	30	8,5	1	Ngân	chấn
7	000031	1201080586	Lê Hồng	Ngọc	19/12/2006	TM12A	01	31	8,4	1	Ngọc	le
8	000032	1201081664	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	03/02/2006	TM12A	01	32	8,0	1	Như	chấn
9	000033	1201080594	Vũ Trang	Nhung	24/09/2006	TM12A	01	33	5,0	1	Nhung	le?
10	000034	1201080595	Bùi Thị Kim	Oanh	02/09/2006	TM12A	01	34	7,5	1	Oanh	chấn
11	000035	1201081812	Mai Thiên	Tài	04/08/2006	TM12A	01	35	6,8	1	Tài	le?
12	000036	1201080602	Lê Phương	Thảo	25/09/2006	TM12A	01	36	7,0	01	Thảo	chấn
13	000037	1201081604	Ngô Thanh	Thảo	22/09/2006	TM12A	01	37	7,3	01	Thảo	le
14	000038	1201080603	Nguyễn Thu	Thảo	24/11/2006	TM12A	01	38	6,6	1	Thảo	chấn
15	000039	1201080604	Hoàng Thị Mến	Thương	20/07/2006	TM12A	01	39	8,3	01	Thương	le?
16	000040	1201080608	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	31/05/2006	TM12A	01	40	7,2	01	Thúy	chấn
17	000041	1201081534	Lê Ánh	Thùy	27/02/2006	TM12A	01	41	7,4	01	Thùy	le?
18	000042	1201080609	Nguyễn Bích	Thủy	04/04/2005	TM12A	01	42	5,5	1	Thủy	chấn
19	000043	1201070680	Lê Huyền	Trang	02/02/2006	TM12A	01	43	8,0	01	Trang	le?
20	000044	1201020432	Lê Mai	Trang	14/11/2006	TM12A	01	24	7,1	01	Trang	chấn
21	000045	1201080612	Lê Thị Thu	Trang	23/02/2006	TM12A	01	44	6,4	01	Trang	le?
22	000046	1201080615	Nguyễn Thị Phương	Uyên	15/12/2006	TM12A	01	45	6,6	01	Uyên	chấn
23	000047	1201080620	Đào Thị	Yến	18/04/2006	TM12A	01	46	7,0	01	Yến	le?
24	000048	1201080621	Doãn Hải	Yến	11/07/2006	TM12A	01	47	5,1	01	Yến	chấn

Tổng số sinh viên dự thi:.....24

Tổng số tờ giấy thi:.....24

Tổng số biên bản:.....0

Ngày 26 tháng 6 năm 2026

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Nguyễn Phương Hằng

Bà Nguyễn Thị P. Nhung